

Gia Lai, ngày 18 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Về việc thực hiện Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XI

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 532/KH-HĐND ngày 15/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh.

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 07/12/2017, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong các lĩnh vực được chất vấn tại Kỳ họp Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XI, cụ thể như sau:

A. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ

Với mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện TTHC, giảm chi phí hành chính, tăng chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của cơ quan nhà nước để nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thu hút các nguồn lực để khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh và phát triển doanh nghiệp bền vững; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 709/KH-UBND, ngày 28/02/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2017, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 440a/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 về việc ban hành Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Kế hoạch hành động số 1147/KH-UBND ngày 31/5/2018 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng cạnh tranh tỉnh Gia Lai năm 2018 và những năm tiếp theo.

1. Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các TTHC không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 166/TTr-SKHĐT ngày 12/10/2017 về việc ban hành Quy định giải quyết một số thủ tục hành chính trong việc đăng ký thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Văn phòng UBND tỉnh đã có Văn bản số 2409/VP-KT ngày 01/11/2017, thông báo ý kiến của UBND tỉnh về cam kết cắt giảm tối đa thời gian giải quyết TTHC đối với nhà đầu tư, theo đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan ký kết

văn bản liên ngành để cam kết rõ trách nhiệm thực hiện của từng cơ quan đối với nhà đầu tư trong việc giải quyết TTHC đăng ký thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh, cam kết cắt giảm tối đa thời gian giải quyết TTHC đối với nhà đầu tư... nhằm mục tiêu đưa tỉnh Gia Lai trở thành điểm đến hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện; hiện nay, một số thủ tục hành chính đã được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, thực hiện việc công khai, minh bạch về trình tự, thủ tục, hồ sơ, kết quả thẩm định và tuân thủ các quy định về cải cách thủ tục hành chính trong quá trình thẩm định. Cụ thể:

- Thời gian cấp giấy phép đăng ký thành lập doanh nghiệp hiện còn 1,5 ngày (quy định là 3 ngày).

- Việc thẩm định, trình UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư 20 ngày (giảm 01 ngày so với QĐ 11/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh, giảm 15 ngày so với Luật Đầu tư) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, gồm:

+ Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến các sở ngành trong vòng 02 ngày làm việc; Các Sở, ngành thẩm định trong 07 ngày làm việc;

+ Tổng hợp, lập báo cáo thẩm định UBND tỉnh trong 04 ngày;

+ UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư trong vòng 07 ngày.

- Cấp Chứng nhận Đăng ký đầu tư 01 ngày (giảm 04 ngày so với Luật Đầu tư);

- Ký quỹ thực hiện dự án 01 ngày (Luật Đầu tư không quy định cụ thể, chỉ quy định Nhà đầu tư thực hiện việc ký quỹ trước thời điểm giao đất cho thuê đất).

- Các TTHC, mẫu đơn, phí, lệ phí được niêm yết công khai theo đúng quy trình, quy định.

- Bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông” triển khai theo đúng quy trình Quyết định 09/2015/QĐ-TTg. Công tác nhận hồ sơ lĩnh vực đăng ký kinh doanh và lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được triển khai trên hệ thống, hệ thống dịch vụ công về lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp đã được triển khai thực hiện. Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng tải quy trình TTHC theo Quyết định đã công bố của UBND tỉnh trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Các khoản phí và lệ phí được thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; không thực hiện thu các khoản chi phí không cần thiết, làm phát sinh chi phí của doanh nghiệp.

2. Về nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh; Hỗ trợ doanh nghiệp và phấn đấu đạt kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 đã đề ra

Để thực hiện nhiệm vụ nêu trên, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, hành động cụ thể như:

- Tổ chức thành lập Hội đồng Xúc tiến Đầu tư tỉnh với nhiệm vụ tập trung giải quyết các thủ tục dự án một cách đồng bộ nhanh chóng, tránh để nhà đầu tư đi lại nhiều lần.

- Triển khai dịch vụ Hành chính công đối với thủ tục đăng ký doanh nghiệp và đăng ký đầu tư, trong đó bao gồm dịch vụ tư vấn, hỗ trợ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp với biểu giá dịch vụ được niêm yết công khai minh bạch. Theo quy định hiện hành, thủ

tục đăng ký doanh nghiệp có thời gian 3 ngày/hồ sơ nhưng hiện nay thời gian trung bình mà Gia Lai thực hiện chỉ là 1,5 ngày/hồ sơ. Gia Lai là địa phương thứ 3 trên cả nước sau TP. HCM, Đà Nẵng triển khai thực hiện dịch vụ này. Có thể nói, mô hình đã rút ngắn thời gian, giảm chi phí gia nhập thị trường...

- Lãnh đạo tỉnh thường xuyên đối thoại với nhà đầu tư nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh của DN; tham gia buổi tọa đàm “cà phê doanh nhân” do các hiệp hội doanh nghiệp tổ chức; đồng thời UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp.

- Tỉnh cũng triển khai thực hiện đúng và đầy đủ, công khai các quy định và rà soát hoàn thiện mô hình “một cửa”; “một cửa liên thông”; bộ TTHC áp dụng tại tỉnh theo các Luật Quốc hội mới ban hành.

- Để triển khai chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Gia Lai và TP Hồ Chí Minh; hàng năm, UBND tỉnh cùng với UBND thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư. Đây là dịp để tỉnh quảng bá về tiềm năng, thế mạnh, các dự án trọng điểm, các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư của tỉnh đến các tổ chức, nhà đầu tư, doanh nghiệp. Đồng thời, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp gặp gỡ, trao đổi về cơ chế chính sách, môi trường đầu tư, tìm giải pháp phù hợp thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của hai địa phương.

* Kết quả đạt được:

- Về chỉ số PCI cấp tỉnh: cùng với sự đổi mới, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Gia Lai đã và đang tạo được lòng tin đối với các nhà đầu tư. Theo kết quả công bố của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ngày 22/3/2018, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh đứng thứ 43 toàn quốc, đứng thứ 3 khu vực Tây Nguyên, tăng 03 bậc so với năm 2016. Đặc biệt có nhiều chỉ số thành phần tăng mạnh so với năm trước. Trong 10 chỉ số thành phần, Gia Lai có tới 7 chỉ số tăng so với năm 2016. Đó là các chỉ số: chi phí không chính thức (đạt 4,86 điểm, tăng 0,5 điểm), tính năng động của lãnh đạo tỉnh (4,92 điểm, tăng 0,72 điểm), đào tạo lao động (5,56 điểm, tăng 0,15 điểm), thiết chế pháp lý (5,7 điểm, tăng 0,02 điểm), hỗ trợ doanh nghiệp (7,19 điểm, tăng 1,24 điểm), tiếp cận đất đai (6,9 điểm, tăng 0,97 điểm), tính minh bạch và tiếp cận thông tin (6,46 điểm, tăng 0,53 điểm).

- Tháng 5 năm 2018, UBND tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư với Thành phố Hồ Chí Minh, tại Hội nghị Lãnh đạo tỉnh Gia Lai và thành phố Hồ Chí Minh đã trao giấy chứng nhận đầu tư cho 10 dự án với tổng số vốn đầu tư hơn 4,9 nghìn tỷ đồng và ký kết biên bản ghi nhớ đầu tư với 11 dự án có tổng số vốn hơn 16.100 tỷ đồng.

3. Về triển khai các thủ tục đầu tư trong năm 2018 để năm 2019 triển khai thi công dự án Cầu Yang Trung, huyện Kông Chro

Ngày 07/12/2017, UBND tỉnh có Văn bản số 4493/UBND-CNXD giao nhiệm vụ cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cầu Yang Trung. Ban Quản lý dự án đã tiến hành thu thập số liệu, khảo sát và có Tờ trình số 44/TTr-BQLDA ngày 25/01/2018 đến Sở Giao thông Vận tải. Ngày 06/02/2018, Sở Giao thông Vận tải đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức cuộc họp để xem xét 5 phương án và thống nhất đề xuất UBND tỉnh 2 phương án, cụ thể:

- Phương án 1: Xây dựng cầu mới cách cầu cũ khoảng 900m về phía thượng lưu.
- Phương án 2: Xây dựng 01 cầu bên cạnh cầu cũ.

Ngày 19/4/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì cuộc họp nghe các sở, ngành báo cáo các phương án; Ngày 23/4/2018, Văn phòng UBND tỉnh có Thông báo số 44/TB-VP về thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh đối với chủ trương đầu tư dự án Cầu Yang Trung; theo đó, yêu cầu các cơ quan, địa phương có liên quan tiến hành thu thập các số liệu về hiện trạng, lưu lượng nước lưu thông, dự báo xu hướng phát triển của huyện Kong Chro... để đề xuất UBND tỉnh phương án thiết kế cầu cho phù hợp.

Hiện nay, Sở Giao thông Vận tải cùng với sở, ngành và UBND huyện Kong Chro đang triển khai thực hiện, trình UBND tỉnh vào cuối năm 2018 và đầu tư xây dựng vào năm 2019.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại

Trên cơ sở hướng dẫn của Ban chỉ đạo 389 quốc gia, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban chỉ đạo. Hằng năm, Ban chỉ đạo 389 tỉnh ban hành kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban chỉ đạo 389 tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong năm 2017 và 5 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh như:

- Kế hoạch số 43/KH-BCĐ389 ngày 31/7/2017 của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Văn bản số 70/CV-BCĐ389 ngày 13/12/2017 của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh về việc triển khai kế hoạch cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất -2018.

- Kế hoạch số 08/KH-BCĐ389 ngày 19/01/2018 của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Gia Lai về tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng trên địa bàn tỉnh.

- Kế hoạch số 20/KH-BCĐ389 ngày 05/3/2018 của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Gia Lai về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

*** Kết quả đạt được:**

Năm 2017, các lực lượng chức năng thuộc các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh đã phát hiện 3.500 vụ vi phạm, khởi tố hình sự 30 vụ/19 đối tượng, xử phạt hành chính 2.978 vụ. Số tiền xử phạt, truy thu và bán hàng hóa tịch thu là 48.675,634 triệu đồng. Trong đó: vi phạm về buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu: 449 vụ; gian lận thương mại, điều kiện kinh doanh: 2.978 vụ, hàng giả: 73 vụ. 5 tháng đầu năm

2018, phát hiện 1.388 vụ vi phạm, khởi tố hình sự 12 vụ/7 đối tượng, xử phạt hành chính 1.142 vụ. Số tiền xử phạt, truy thu và bán hàng hóa tịch thu là 13.784,71 triệu đồng.

* Riêng lực lượng Quản lý thị trường, năm 2017 đã kiểm tra 3.214 vụ, tổng số vụ vi phạm và xử lý: 1.827 vụ, tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước 5.911,77 triệu đồng. Vào 05 tháng đầu năm 2018, đã kiểm tra 708 vụ, tổng số vụ vi phạm: 519 vụ. Tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước 1.982,150 triệu đồng.

B. VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong năm 2018 và những năm tiếp theo

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 về Phê duyệt danh sách 11 xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018 và đăng ký thị xã An Khê hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018. Theo đó, các địa phương tập trung các giải pháp và nguồn lực để phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, cụ thể 11 xã như sau: xã Song An, xã Tú An (Thị xã An Khê); xã Ia Rbol (Thị xã Ayun Pa); xã Ia Ake (Huyện Phú Thiện); xã H’Neng (Huyện Đak Đoa); xã Ia Boòng (Huyện Chư Prông); xã Ia Le (Huyện Chư Puh); xã Bờ Ngoong, xã Ia Tiêm (Huyện Chư Sê); xã Ia Dêr (Huyện Ia Grai); xã Phú Cầm (Huyện Krông Pa).

Trong giai đoạn 2018-2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 về phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020. Theo đó, lộ trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020 phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới thêm 31 xã (năm 2018 là 11 xã, năm 2019 là 11 xã, năm 2020 là 9 xã) để đến cuối năm 2020 tỉnh Gia Lai có 80 xã đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố Pleiku hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2017; thị xã An Khê phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018; thị xã Ayun Pa phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2020; huyện Đak Pơ đạt chuẩn huyện nông thôn mới vào năm 2020.

2. Giải pháp cụ thể để thực hiện cho từng tiêu chí trong từng năm, cân đối và xác định nguồn lực để thực hiện chương trình

Để đạt được mục tiêu xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ một số giải pháp cụ thể như sau:

- Hàng năm quy định cụ thể tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt bình quân cho từng huyện, thị xã, thành phố. Trên cơ sở đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể và xác định tiêu chí nông thôn mới cần đạt được cho từng xã để phấn đấu thực hiện.

- UBND tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành phụ trách từng tiêu chí và chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới và phụ trách từng địa phương.

- Trên cơ sở nguồn vốn Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1865/QĐ-TTg ngày 23/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2018 từ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

tỉnh Gia Lai. Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2018 và Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 về việc phân bổ nguồn vốn của nhiệm vụ chi năm 2017 còn lại cho các địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Nguồn lực đã tập trung ưu tiên bố trí hoàn thiện dứt điểm các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu trực tiếp phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân (như: giao thông, điện, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sạch và môi trường); ưu tiên thực hiện các tiêu chí còn khó khăn, các tiêu chí cần tập trung đổi mới các xã nằm trong kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018; các xã đặc biệt khó khăn.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 về việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố sô tay phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (theo Quyết định số 4781/QĐ-BNN-VPDP ngày 21/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT). Đến nay, các địa phương đã hoàn thành việc đăng ký danh mục các dự án. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức họp xét các dự án và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP). UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hoàn thiện đề án triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm theo Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020.

- Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các mô hình, dự án phát triển sản xuất theo nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã,...

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Kế hoạch số 1344/KH-UBND ngày 07/4/2017 về việc phân công các đơn vị quân đội đảm nhận địa bàn tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020 theo hướng sát với kế hoạch, lộ trình hoàn thành xây dựng nông thôn mới của địa phương.

3. Tổ chức thẩm tra đánh giá chính xác, khách quan, thực chất kết quả xây dựng nông thôn mới

- Hàng năm, việc thẩm tra, thẩm định các xã đạt chuẩn nông thôn mới được đánh giá chính xác, khách quan, thực chất theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Quy trình xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện chặt chẽ ở từng cấp, cụ thể như sau:

+ Cấp xã: UBND xã thành lập đoàn đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí xây dựng nông thôn mới, lấy ý kiến tham gia của Ủy ban Mật trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội của xã; Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả

xây dựng nông thôn mới theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh (Hướng dẫn số 78/HĐ-MTTW-BTT ngày 24/4/2017 của Ban Thường trực-Ủy ban Trung ương MTTQVN; Hướng dẫn số 1026/HĐ-MTTQ ngày 08/6/2017 của UBMTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã).

+ Cấp huyện: Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của UBND xã, UBND huyện thành lập đoàn thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới của xã và tổ chức cuộc họp (thông nhất có trên 90% đại biểu dự họp nhất trí trình UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và phải có trên 90% số hộ gia đình được chọn lấy ý kiến hài lòng với kết quả xây dựng nông thôn mới của xã) và hoàn thiện hồ sơ gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Cấp tỉnh: Trên cơ sở tờ trình của cấp huyện, UBND tỉnh thành lập đoàn thẩm định là các sở, ban, ngành phụ trách từng tiêu chí, chỉ tiêu để đi thẩm định mức độ đạt từng tiêu chí của xã (theo Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh). Trên cơ sở kết quả thẩm định của đoàn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức họp các thành viên Hội đồng thẩm định của tỉnh (theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020) để thẩm định từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã. Khi các xã đạt được 19 tiêu chí nông thôn mới theo quy định và có trên 90% thành viên dự họp nhất trí thì Sở Nông nghiệp và PTNT hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Như vậy, việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đã được đánh giá chính xác, khách quan, thực chất theo đúng trình tự quy định của Trung ương.

C. VỀ LĨNH VỰC THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG, Y TẾ

1. Sở Thông tin và Truyền thông sớm tham mưu, xây dựng đề án để xây dựng thành phố Pleiku là thành phố thông minh của tỉnh Gia Lai

Ngày 15/3/2018, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức buổi họp với UBND thành phố Pleiku và các sở, ngành liên quan bàn việc triển khai xây dựng Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”: Theo đó, các đơn vị thông nhất giao Sở Thông tin và Truyền thông gửi văn bản đến một số doanh nghiệp có khả năng và kinh nghiệm tư vấn lập đề án về đô thị thông minh, trong đó có nêu các yêu cầu về xây dựng đề án: Kết quả: có 03 đơn vị nhận tư vấn miễn phí cho tỉnh Gia Lai lập Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”, gồm: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội; Liên danh SPR-IQCT giữa Công ty Cổ phần SPR Việt Nam và Công ty TNHH Quốc tế IQCT.

Ngày 09/4/2018, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản số 270/STTTT-KHTC báo cáo và xin UBND tỉnh ký kết với cả 03 đơn vị nêu trên để tư vấn khảo sát, lập đề cương Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”.

Qua xem xét, Văn bản số 270/STTTT-KHTC ngày 09/4/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông; ngày 04/5/2018, Văn phòng UBND tỉnh có Văn bản số 1198/VP-KGVX thông báo ý kiến của UBND tỉnh: đồng ý giao Sở Thông tin và Truyền thông ký kết với 03 đơn vị nhận tư vấn miễn phí xây dựng đề cương Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”. Sau khi có đề cương chi tiết, Sở Thông tin

và Truyền thông phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan dựa trên các tiêu chí để lựa chọn, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã làm việc với 03 đơn vị tư vấn để khảo sát, xây dựng đề cương Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”. Các đơn vị đã tiến hành khảo sát thực tế tại thành phố Pleiku và các sở, ngành liên quan. Ngày 08/6/2018, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với một số doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tổ chức Hội thảo “Giải pháp về xây dựng Đô thị thông minh” trong đó có nội dung đề xuất định hướng phát triển thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh.

Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định (*trình phê duyệt dự kiến trong vào cuối năm 2018; đến năm 2019 trình HĐND tỉnh*).

2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh.

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo ngành y tế, các ngành, các cấp tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của y tế cơ sở, đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

UBND tỉnh đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 2822/KH-UBND ngày 26/7/2017 triển khai thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Ban hành Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình Phòng khám bác sĩ gia đình giai đoạn 2017-2020 của tỉnh Gia Lai”. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới.

*** Về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh**

Cơ sở vật chất

- Trong năm 2018, từ nguồn vốn do EU tài trợ đã xây dựng mới 02 trạm y tế (Trạm Y tế xã H'bông - huyện Chu Sê và Trạm Y tế xã Đak Rong - huyện Kbang) với kinh phí 07 tỷ; từ nguồn đầu tư của tỉnh triển khai xây dựng mới: 23 trạm y tế.

Thực hiện xã hội hóa y tế, đã đưa vào hoạt động Bệnh viện Mắt Quốc tế Sài Gòn – Gia Lai quy mô 10 giường bệnh; đang xây dựng và dự kiến đưa vào hoạt động trong quý IV/2018: Bệnh viện Mắt Cao Nguyên với qui mô giai đoạn đầu là 50 giường bệnh (Bệnh viện tư nhân).

Đang xây dựng và dự kiến đưa vào hoạt động cuối năm 2018: Khu điều trị dịch vụ kỹ thuật cao với qui mô 300 giường tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Trang thiết bị

* Nguồn kết dư bảo hiểm y tế

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐVT	SL	GIÁ TRỊ (đồng)
I	BỆNH VIỆN TỈNH			
1	Hệ thống CT Scanner 128 lát cắt	HT	01	28.955.000.000
2	Hệ thống tủ, cáp cáp nguồn điện mới vào hệ thống CT Scanner, tiếp địa, trunking cáp điện nguồn, tái lập hiện trạng để đồng bộ hoá thiết bị khi đưa vào sử dụng	HT	01	341.800.000
3	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng 2D (ngoại, sản và niệu)	Hệ thống	1	5.263.000.000
3.1	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1	
3.2	Máy cắt đốt siêu âm nội soi	Máy	1	
4	Máy điện não	Máy	1	1.009.000.000
5	Bộ phẫu thuật bụng	Bộ	1	181.000.000
6	Bộ phẫu thuật niệu khoa	Bộ	1	186.000.000
II	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC AYUN PA			
1	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng	Hệ thống	1	3.367.140.000
III	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK PO'			
1	Máy siêu âm màu	Máy	01	1.399.300.000
2	Máy phân tích huyết học (20 thông số)	Máy	01	461.760.000
IV	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN IAPA			
1	Máy siêu âm màu	Máy	01	1.399.300.000
V	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PLEIKU			
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Máy	01	783.600.000
VI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ THIỆN			
1	Bộ phẫu thuật đại phẫu	Bộ	01	184.900.000
TỔNG CỘNG				43.531.800.000

* Nguồn ngân sách năm 2018: 29,8 tỷ, kinh phí phân bổ mua sắm trang thiết bị y tế về cho các đơn vị.

* Nguồn Dự án do EU tài trợ vào ngân sách năm 2018: Đầu tư trang thiết bị y tế cho Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 10 tỷ.

* Nguồn Dự án ADB giai đoạn 2: Năm 2017 cung cấp 05 xe cứu thương cho các TTYT huyện: Đức Cơ, Chư Păh, Ia Pa, Chư Puh và Bệnh viện đa khoa khu vực AYun Pa.

* Nguồn Dự án ODA Tây Ban Nha cung cấp trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 14,5 tỷ

* Nguồn xã hội hóa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã ký kết và triển khai Đề án Xã hội hóa với Công ty TNHH Dược phẩm Khang Duy về việc liên doanh, liên kết đặt thiết bị tại Bệnh viện gồm 05 đề án (với tổng cộng 20 thiết bị):

+ Đề án 01: Liên doanh, liên kết đặt “Máy Cộng hưởng tử MRI 1.5 Tesla” gồm 01 máy MRI đi kèm 01 máy in phim tại khoa Chẩn đoán hình ảnh.

+ Đề án 02: Liên doanh, liên kết đặt “Hệ thống máy lọc thận nhân tạo” gồm 15 máy lọc tại khoa Hồi sức cấp cứu.

+ Đề án 03: Liên doanh, liên kết đặt “Máy Siêu âm Dopple màu kỹ thuật số tổng quát và máy siêu âm màu 4D tổng quát” tại khoa Chẩn đoán hình ảnh (tổng cộng 02 máy).

+ Đề án 04: Liên doanh, liên kết đặt “Máy X Quang analog và Hệ thống nhận ảnh X Quang Kỹ thuật số AGFA DR-Retrophit” gồm 01 máy X Quang và 01 hệ thống nhận ảnh kỹ thuật số, đi kèm 02 máy in phim.

+ Đề án 05: Liên doanh, liên kết đặt “Hệ thống X Quang số hóa - đầu đọc Kỹ thuật số” gồm 01 đầu đọc Kỹ thuật số và các thiết bị đi kèm.

* Nguồn ngân hàng tài trợ

+ Bệnh viện Đa khoa khu vực Ayun Pa: 01 xe cứu thương

+ Bệnh viện Y dược cổ truyền & PHCN: Trang thiết bị y tế : 950 triệu và 01 xe cứu thương.

* Điều chuyển trang thiết bị y tế

- Sở Y tế đã điều chuyển trang thiết bị y tế của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi sang cho Bệnh viện Nhi và TTYT huyện Phú Thiện ; điều chuyển trang thiết bị y tế của TTYT huyện Đăk Đoa và Chư Prông sang cho Bệnh viện đa khoa tỉnh...

Hiện tại các trang thiết bị y tế của các đơn vị đều được sử dụng có hiệu quả, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và thu hút được bệnh nhân trên địa bàn.

- Một số đơn vị do thiếu Bác sĩ và bệnh nhân đến khám ít như: Bệnh viện Lao và bệnh Phổi, TTYT huyện Chư Prông, Sở Y tế đã chủ động điều chuyển sang các đơn vị có nhu cầu để nâng cao hiệu quả sử dụng trang thiết bị y tế.

3. Về tháo gó những vướng mắc giữa ngành Y tế và BHXH trong khám chữa bệnh và thanh toán BHYT

- Ngày 28/7/2015, Sở Y tế đã ban hành văn bản số 700/SYT-NVY về việc thanh toán khám, chữa bệnh BHYT vào ngày thứ bảy, chủ nhật; theo đó, chỉ đạo trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai khám, chữa bệnh BHYT ngày thứ bảy, chủ nhật. Để đảm bảo quyền lợi đối với người tham gia BHYT khi đi khám, chữa bệnh BHYT, Sở Y tế yêu cầu trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trạm Y tế xã, phường, thị trấn bố trí nhân lực phù hợp, đúng quy định để đảm bảo cho việc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh BHYT vào ngày thứ bảy, chủ nhật.

- Ngày 30/7/2015, Sở Y tế đã ban hành văn bản số 710/SYT-NVY về việc thanh toán khám chữa bệnh BHYT vào ngày nghỉ, ngày lễ; chỉ đạo các đơn vị điều trị trực thuộc Sở, Bệnh viện 311, Bệnh viện Quân Y 15, Bệnh viện Đại học Y dược Hoàng Anh Gia Lai, Trung tâm Y tế Công ty cao su Chư Păh, Chư Sê, Chư Prông, Mang Yang triển khai thực hiện các nội dung:

+ Các cơ sở y tế có tổ chức khám bệnh, chữa bệnh BHYT vào ngày nghỉ, ngày lễ phải thông báo cho tổ chức BHYT để bổ sung vào hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh trước khi thực hiện để đảm bảo quyền lợi người tham gia BHYT khi đi khám chữa, bệnh.

+ Các cơ sở y tế có trách nhiệm bảo đảm về nhân lực, điều kiện chuyên môn, phải công khai những khoản chi phí mà người bệnh phải chi trả ngoài phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT và phải thông báo trước cho người bệnh; Người bệnh phải tự chi trả phần viện phí ngoài phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT (nếu có).

+ Người có thẻ BHYT đến khám, chữa bệnh được quỹ BHYT thanh toán trong

phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT.

- Ngày 31/10/2016, qua Hội nghị giao ban giữa Sở Y tế tỉnh Gia Lai và Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh Gia Lai ban hành Thông báo số 1715/TB-BHXH trong đó đề cập Khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ như sau:

+ Khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính: Cơ sở y tế tổ chức khám chữa bệnh (KCB) ngoài giờ hành chính tạo thuận lợi cho người bệnh tham gia BHYT đi khám chữa bệnh là rất chính đáng, tuy nhiên, hiện nay chưa có qui định thanh toán KCB ngoài giờ hành chính cho người tham gia BHYT với các trường hợp bệnh lý không phải cấp cứu, chỉ qui định KCB ngoài giờ hành chính đối với các bệnh lý cấp cứu. Như vậy, cơ quan BHXH chỉ chấp nhận thanh toán KCB ngoài giờ hành chính đối với các bệnh lý cấp cứu.

+ Khám chữa bệnh BHYT vào các ngày nghỉ, ngày lễ: Để việc thanh toán đúng qui định, trong hợp đồng KCB BHYT hàng năm giữa cơ sở Y tế và cơ quan BHXH cần được ghi rõ các nội dung này (theo Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 02/7/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính). Đối với trạm y tế xã, phường, thị trấn: việc tổ chức KCB ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ phải đảm bảo thực hiện đúng qui chế chuyên môn về KCB, không thể để điều dưỡng, dược sĩ hay nữ hộ sinh thực hiện KCB. Đồng thời, BHXH huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác giám định và từ chối những trường hợp khám chữa bệnh nêu trên.

- Ghi nhận ý kiến của Ban Văn hóa xã hội – HĐND tỉnh tại cuộc họp ngày 12/6/2018 về thẩm tra kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri được gửi đến Kỳ họp thứ Năm – HĐND tỉnh. Ngày 15/6/2018, UBND tỉnh có Văn bản số 1270/UBND-KGVX, chỉ đạo Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh và cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện nghiêm việc khám chữa bệnh ngày thứ Bảy và Chủ nhật để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

D. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

Việc sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức có chức năng tương đồng, sáp nhập các tổ chức có quy mô nhỏ trên cùng địa bàn thành một tổ chức; giảm mạnh đầu mối, giảm biên chế dôi dư, nâng cao năng lực chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức, tăng mức độ của đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ Sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Việc triển khai sắp xếp bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18 và Nghị quyết số 19 của Ban chấp hành Trung ương 6 (khóa XII) đòi hỏi phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự quyết tâm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. Nhằm triển khai đồng bộ, có hiệu quả các Nghị quyết nêu trên trong việc sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính, sự nghiệp, ngay sau kỳ họp thứ Năm HĐND tỉnh, ngày 25/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị để triển khai quán triệt và chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức, bộ máy thuộc đơn vị, địa phương mình phụ trách theo hướng tinh gọn đầu mối, có cơ cấu hợp lý và đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo đúng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 18, Nghị quyết số 19 và Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị.

- Về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW: Căn cứ Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 19/3/2018 của Tỉnh ủy, ngày 17/5/2018, UBND tỉnh đã ban hành văn bản

1002/UBND-NC triển khai thực hiện, theo đó, UBND tỉnh đã định hướng Phương án sáp xếp lại bộ máy bên trong các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện (cơ bản bám sát tinh thần của Trung ương về định hướng sửa đổi các quy định về bộ máy cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP); quy trình, lộ trình sáp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn nếu đáp ứng đủ điều kiện và sáp nhập, mở rộng, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở những nơi có điều kiện, phù hợp với đặc thù, đặc điểm của từng địa phương. Các nội dung triển khai thực hiện theo yêu cầu tại văn bản số 1002/UBND-NC đều có lộ trình thực hiện từ Quý II/2018 (văn bản này đã đồng gửi Thường trực HĐND tỉnh).

- Về thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW sáp xếp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét ban hành Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW. Theo đó, UBND tỉnh đã có văn bản số 1236/UBND-NC ngày 12/6/2018 chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

Hiện nay hầu hết các đơn vị, địa phương đều đã xây dựng xong đề án tổng thể của đơn vị về sáp xếp, tinh gọn tổ chức các cơ quan hành chính và sáp xếp, tinh gọn, nâng cao mức độ tự chủ, thực hiện xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cho lộ trình từ năm 2018 đến 2021.

- Gắn với việc chỉ đạo sáp xếp bộ máy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng lại Kế hoạch tinh giản biên chế. Sau khi báo cáo, xin chủ trương của Tỉnh ủy, ngày 18/4/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 462/QĐ-UBND điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh đến 2021 để đảm bảo đủ tỷ lệ tinh giản theo quy định của Trung ương.

Trên đây là nội dung báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Các Ban - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành liên quan (thực hiện);
- Lưu VT,NL,KTTH,KGVX,NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hoàng

